

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 49/2000/TT-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2000

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thi hành Nghị định số 15/2000/NĐ-CP ngày 9/5/2000 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành Nghị quyết số 90/NQ-UBTVQH10 ngày 03/9/1999 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số danh mục hàng hoá, dịch vụ thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT và thuế suất thuế GTGT đối với một số hàng hoá dịch vụ và sửa đổi, bổ sung một số quy định về thuế GTGT

Căn cứ Luật thuế giá trị gia tăng (GTGT), Nghị quyết số 90/1999/NQ-UBTVQH10 ngày 3/9/1999 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số danh mục hàng hoá, dịch vụ thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT và thuế suất thuế GTGT đối với một số hàng hoá, dịch vụ; Nghị định số 15/2000/NĐ-CP ngày 09/5/2000 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành Nghị quyết số 90/NQ-UBTVQH10 ngày 03/9/1999 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào các Nghị định số 28/1998/NĐ-CP ngày 11/5/1998, Nghị định số 102/1998/NĐ-CP ngày 21/12/1998 và Nghị định số 78/1999/NĐ-CP ngày 20/8/1999 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành Luật thuế giá trị gia tăng.

Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 15/2000/NĐ-CP ngày 09/5/2000 của Chính phủ và sửa đổi bổ sung một số qui định về thuế GTGT như sau:

1. Về đối tượng không thuộc diện chịu thuế GTGT:

Đối tượng không thuộc diện chịu thuế GTGT qui định tại Nghị quyết số 90/NQ-UBTVQH10 ngày 03/9/1999 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị định số 15/2000/NĐ-CP ngày 09/5/2000 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành như sau:

a) Thiết bị, máy móc, phương tiện vận tải chuyên dùng nằm trong dây chuyền công nghệ và vật tư xây dựng thuộc loại trong nước chưa sản xuất được, cần nhập khẩu để tạo tài sản cố định của doanh nghiệp; máy bay, dàn khoan, tàu thuỷ thuê của nước ngoài loại trong nước chưa sản xuất được dùng cho sản xuất, kinh doanh:

Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh nhập khẩu dây chuyền thiết bị, máy móc đồng bộ thuộc diện không chịu thuế GTGT nhưng trong dây chuyền đồng bộ đó có cả loại thiết bị, máy móc trong nước đã sản xuất được thì không tính thuế GTGT cho cả dây chuyền thiết bị, máy móc đồng bộ.

Ví dụ: Công ty Dệt A nhập khẩu một số máy dệt loại trong nước chưa sản xuất được, trong đó có cả một số mô tơ điện đồng bộ của máy dệt là loại trong nước đã sản xuất được thì mô tơ nhập khẩu đồng bộ này cũng không chịu thuế GTGT.

Trường hợp, các cơ sở nhập khẩu thiết bị, máy móc, phương tiện vận tải chuyên dùng thuộc loại trong nước chưa sản xuất được dưới hình thức nhà thầu cung cấp trực tiếp hoặc uỷ thác nhập khẩu cho các đơn vị sử dụng làm tài sản cố định theo dự án đầu tư được duyệt, thì cũng không phải nộp thuế GTGT ở khâu nhập khẩu, cũng như khi xuất bán hoặc trả hàng uỷ thác nhập khẩu là máy móc, thiết bị này cho các đơn vị sử dụng theo hợp đồng. Các khoản thu khác như: hoa hồng nhập khẩu, vận chuyển, lắp đặt (nếu có) vẫn phải chịu thuế GTGT và phải lập hoá đơn riêng để tính thuế.

Công ty cho thuê tài chính nhập khẩu máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải chuyên dùng loại trong nước chưa sản xuất được làm tài sản cho các doanh nghiệp thuê mua để làm tài sản cố định.

Căn cứ để xác định thiết bị, máy móc, phương tiện vận tải chuyên dùng loại trong nước chưa sản xuất được, đơn vị nhập khẩu phải xuất trình các hồ sơ sau:

Hợp đồng nhập khẩu (nếu nhập khẩu trực tiếp); hợp đồng uỷ thác nhập khẩu và hợp đồng nhập khẩu ký với bên nước ngoài (nếu nhập khẩu uỷ thác); giấy báo trúng thầu và hợp đồng nhập khẩu (nếu đơn vị nhập khẩu để cung cấp cho dự án trúng thầu); hợp đồng nhập khẩu hoặc hợp đồng uỷ thác nhập khẩu và hợp đồng cho thuê mua (nếu Công ty cho thuê tài chính nhập khẩu để cho doanh nghiệp thuê mua).

Thiết bị, máy móc, phương tiện vận tải chuyên dùng thuộc loại trong nước chưa sản xuất được cần nhập khẩu được xác định căn cứ vào danh mục các loại máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải chuyên dùng trong nước đã sản xuất được, ban hành kèm theo Quyết định số 214/1999/QĐ-BKH ngày 26/4/1999 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Xác nhận thiết bị, máy móc, phương tiện vận tải chuyên dùng nhập khẩu để tạo tài sản cố định của Giám đốc doanh nghiệp sử dụng tài sản nhập khẩu.

Đối với, vật tư xây dựng loại trong nước chưa sản xuất được cần nhập khẩu để tạo tài sản cố định được xác định căn cứ vào bản danh mục vật tư xây dựng loại trong nước đã sản xuất được do Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định.

Những trường hợp nhập khẩu máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải chuyên dùng, vật tư xây dựng thuộc diện không chịu thuế GTGT khâu nhập khẩu theo qui định trên đây nếu đã nhập khẩu trước ngày công bố danh mục loại trong nước đã sản xuất được làm căn cứ xác định, đã thu thuế GTGT hay đã được hoàn thuế GTGT đã nộp ở khâu nhập khẩu thì không xác định lại.

Đối với máy bay, tàu thủy thuê không phân biệt hình thức thuê (thuê riêng máy bay, tàu thủy hoặc thuê cả người lái).

Đối với giàn khoan thuê, không bao gồm các vật tư, nguyên liệu sử dụng cho hoạt động khoan.

Các cơ sở thuê máy bay, tàu thủy, thiết bị dàn khoan của nước ngoài không chịu thuế GTGT nêu tại điểm này phải có hợp đồng thuê ký với phía nước ngoài hợp pháp.

b) Một số sản phẩm, dịch vụ thuộc lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật, thể dục, thể thao:

Hoạt động văn hoá, triển lãm và thể dục, thể thao mang tính chất phong trào, quần chúng, tổ chức luyện tập, thi đấu không thu tiền hoặc có thu tiền nhưng không nhằm mục đích kinh doanh. Các hoạt động triển lãm, thể dục, thể thao mang tính phong trào quần chúng, tổ chức luyện tập, thi đấu không thu tiền hoặc có thu tiền. Các hoạt động nêu trên nếu có thu tiền như dưới hình thức bán vé vào xem biểu diễn nghệ thuật, xem thi đấu thể thao, triển lãm thì doanh thu bán vé không chịu thuế GTGT. Nhưng các khoản doanh thu khác như: bán hàng hoá tại hội chợ, triển lãm, thu tiền các dịch vụ khác như: cho thuê sân bãi, gian hàng triển lãm... phải chịu thuế GTGT.

Hoạt động biểu diễn nghệ thuật như: ca, múa, nhạc, kịch, xiếc; hoạt động biểu diễn nghệ thuật khác và dịch vụ tổ chức biểu diễn nghệ thuật.

Sản xuất phim các loại (phim đã ghi hình) không phân biệt chủ đề, loại hình phim.

Nhập khẩu (phim đã ghi hình), phát hành và chiếu phim: đối với phim nhựa thì không phân biệt chủ đề, loại phim; đối với phim ghi trên băng hình, đĩa hình video chỉ là phim tài liệu, phóng sự, khoa học. Loại phim và chủ đề phim được xác định theo các qui định của Bộ Văn hoá và Thông tin.

c) In, xuất bản, nhập khẩu, phát hành: báo, tạp chí, bản tin chuyên ngành, sách chính trị, sách giáo khoa (kể cả dưới dạng băng hoặc đĩa ghi tiếng, ghi hình), giáo trình, sách văn bản pháp luật (sách in các văn bản pháp luật, các Văn kiện, Nghị quyết, văn bản pháp qui khác); sách in bằng tiếng dân tộc thiểu số, tranh, ảnh, áp phích, tuyên truyền cổ động; in tiền.

d) Hàng hoá nhập khẩu trong các trường hợp: hàng viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại; quà tặng cho các cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân; đồ dùng của tổ chức, cá nhân nước ngoài theo tiêu chuẩn miễn trừ ngoại giao; hàng mang theo người trong tiêu chuẩn hành lý miễn thuế; đồ dùng của người Việt Nam sống ở nước ngoài khi về nước mang theo. Hàng nhập khẩu trong các trường hợp qui định tại điểm này được xác định theo chế độ Nhà nước qui định.

Hàng bán cho tổ chức quốc tế, người nước ngoài để viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại cho Việt Nam. Đối với tổ chức Việt Nam sử dụng tiền viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại của tổ chức, cá nhân nước ngoài để mua hàng hoá tại Việt Nam thì được hoàn lại tiền thuế GTGT đã trả ghi trên hoá đơn thuế GTGT khi mua hàng.

Cơ sở kinh doanh bán hàng hoá cho tổ chức quốc tế, người nước ngoài để viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại cho Việt Nam không phải tính thuế GTGT đối với số hàng bán này. Khi bán hàng cho các đối tượng này, cơ sở bán hàng phải yêu cầu bên mua cung cấp bản xác nhận của tổ chức quốc tế hoặc cơ quan đại diện của Việt Nam ghi rõ tên tổ chức quốc tế, người nước ngoài mua hàng để viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại cho Việt Nam, số lượng hoặc giá trị loại hàng cần mua. Cơ sở bán hàng vẫn lập và giao hóa đơn GTGT theo đúng quy định nhưng không tính thuế GTGT, vì vậy phải gạch chéo dòng ghi thuế GTGT và lưu giữ bản xác nhận của tổ chức quốc tế hoặc của cơ quan đại diện của Việt Nam để làm căn cứ kê khai và quyết toán thuế. Thuế GTGT đầu vào của hàng hoá bán cho đối tượng này, cơ sở kinh doanh được tính khấu trừ khi tính số thuế GTGT phải nộp hoặc được hoàn.

Đối với tổ chức Việt Nam sử dụng tiền của các tổ chức, cá nhân nước ngoài mua hàng hoá tại Việt Nam để viện trợ nhân đạo thì được hoàn lại tiền thuế GTGT đúng bằng số thuế GTGT ghi trên hoá đơn GTGT khi mua hàng.

Cơ sở mua hàng phải có văn bản đề nghị hoàn thuế gửi Cục Thuế tỉnh, thành phố nơi địa phương mua hàng đóng trụ sở chính, ghi rõ số thuế GTGT đề nghị hoàn. Kèm theo văn bản đề nghị hoàn thuế phải có:

Văn bản của cơ quan có thẩm quyền giao cho tổ chức mua hàng hoá bằng nguồn tiền này ghi rõ số tiền và loại hàng hoá mua (nếu là bản sao phải có đóng dấu y sao bản chính).

Bản kê các hoá đơn mua hàng (theo mẫu bản kê mua hàng số 03/GTGT ban hành kèm theo Thông tư số 89/1998/TT-BTC của Bộ Tài chính) và bản sao các hoá đơn mua hàng có đóng dấu sao của tổ chức mua hàng. Cục Thuế khi nhận được hồ sơ đề nghị hoàn thuế có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và giải quyết hoàn thuế cho từng trường hợp cụ thể trong thời gian không quá 15 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ.

Tổ chức quốc tế, người nước ngoài mua hàng để viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại cho Việt Nam.

Tổ chức Việt Nam sử dụng tiền viện trợ nhân đạo của tổ chức, cá nhân nước ngoài để mua hàng hoá tại Việt Nam được hoàn lại tiền thuế GTGT ghi trên hoá đơn GTGT mua hàng kể từ ngày 1/10/1999.

2. Về thuế suất thuế GTGT:

a) Các hàng hóa, dịch vụ dưới đây thuộc Nhóm thuế suất 10% được chuyển sang nhóm thuế suất 5%:

Than đá, than cốc, than bùn;

Sản phẩm cơ khí (trừ cơ khí tiêu dùng);

Hoá chất cơ bản.

Danh mục sản phẩm cơ khí và hoá chất cơ bản thuộc nhóm thuế suất 5% xác định theo hướng dẫn tại Thông tư số 106/1999/TT-BTC ngày 30/8/1999 và các văn bản hướng dẫn chi tiết đã ban hành của Bộ Tài chính, nay bổ sung cụ thể thêm danh mục các mặt hàng thuộc sản phẩm cơ khí (trừ cơ khí tiêu dùng): que